

Số: 288/2024/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 24 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024, giữa;

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Huyền M**, sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Thôn V2, xã CB, huyện GL, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Trần Sơn H**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Số 3, tổ dân phố VP, thị trấn TQ, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Huyền M, sinh năm 2003 và anh Trần Sơn H, sinh năm 1998.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị M và anh H thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Gia Kh, sinh ngày 14/02/2022. Ly hôn, chị M và anh H thống nhất thỏa thuận chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.*

- **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Chị M và anh H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Chị Nguyễn Huyền M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị My đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền BLTU/23 số 0004282 ngày 02/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả chị Nguyễn Huyền M 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Viện KSND huyện Gia Lâm;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**